TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2025/HS-ST
Ngày 27-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn

Bà Lưu Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 242/2025/TLST-HS ngày 14/11/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2025/QĐXXST-HS ngày 14/11/2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc S - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2005; nơi sinh: Ninh Bình; HKTT: Tổ dân phố H, xã G, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Nguyễn Văn H và con bà: Đặng Thị O; TATS: Theo danh chỉ bản số 2307 ngày 21/8/2025 do Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 12/8/2025, tạm giam từ ngày 21/8/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Đinh Văn N - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2003; nơi sinh: Ninh Bình; HKTT: Xóm C, xã G, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Đinh Văn L và con bà: Bùi Thanh T; TATS: Theo danh chỉ bản số 2309 ngày 21/8/2025 do Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/8/2025, tạm giam từ ngày 21/8/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 11/8/2025, Nguyễn Ngọc S nhận được điện thoại zalo "Vũ Ngọc H1" là người bạn xã hội của S, nhờ S mua hộ 01 chỉ ma tuý Ketamine và 02 viên ma túy kẹo (ma tuý tổng hợp dạng viên nén), S đồng ý. S dùng tài khoản Zalo của S tên "Nguyễn Ngọc S" gọi điện cho Đinh Văn N tên "Hoàng N1", hỏi mua "một chỉ và hai viên kẹo", N1 đồng ý và nhắn tin trả lời S giá ma túy là 2.300.000 đồng, S nhắn lại là "ok". Sau đó, S nhắn lại cho H1 là số ma tuý H1 nhờ S mua giá 3.300.000 đồng. H1 đồng ý rồi chuyển khoản số tiền 3.300.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng V số 9339682590 chủ tài khoản mang tên Nguyen Ngoc S1. S nhận được tiền thì chuyển khoản 2.300.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng M số 0963630543 mang tên Dinh Van N2. Sau đó, H1 gửi cho S vị trí giao ma túy, S chia sẻ vị trí này cho N2 qua ứng dụng zalo. Khi N2 nhận được tiền từ S thì lên mạng xã hội Telegram đặt mua ma túy nhưng chỉ mua được 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 1.400.000 đồng. N2 chuyển tiền đến tài khoản người bán ma túy số 795128337 tại Ngân hàng T1 mang tên Giang A C rồi nhận ma túy của một nam thành niên không quen biết đeo khẩu trang, đi xe máy không gắn biển số. Do không mua được ma túy "Kẹo" nên N2 chuyển lại cho S số tiền 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của S; số tiền 400.000 đồng còn lại là số tiền chênh lệch N2 kiếm lời được từ việc mua ma túy bán. Sau khi mua được ma túy Ketamine, N2 cầm ma túy bên tay trái rồi bắt xe taxi hãng Xanh SM để mang đi giao cho H1 theo địa chỉ S gửi trên zalo. Khi N2 đi đến đoạn gần cửa nhà nghỉ G trên đường B thuộc Thôn A, xã B thì N2 xuống xe đi bộ vào cửa nhà nghỉ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Quá trình kiểm tra, N2 tự nguyện giao nộp 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng đang cầm ở bàn tay trái của N2 và khai nhận túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine của N2 mang đi bán kiếm tiền lời nhưng chưa bán được. Sau đó, Cơ quan Công an đã lập biên bản và đưa N2 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 5224/KL-KTHS ngày 21/8/2025 của Phòng K - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,215 gam.

- Trong mẫu nước tiểu của Đinh Văn N thu ngày 11/8/2025 gửi giám định có tìm thấy ma túy loại Ketemine, có N3 và D (N3 và D đều là chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể người)

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc S thu ngày 11/8/2025 gửi giám định có tìm thấy ma túy loại Ketemine, có N3 và D (N3 và D đều là chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể người).

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSKV5 ngày 11/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Đinh Văn N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Đinh Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án 3 năm 3 tháng đến 3 năm 6 tháng tù kể từ ngày 12/8/2025; xử phạt bị cáo Đinh Văn N mức án 3 năm 6 tháng đến 3 năm 9 tháng tù kể từ ngày 12/8/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì không có điều kiện thi hành.

- Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,144 gam ma túy loại Ketamine (khối lượng ban đầu 1,215 gam, thu mẫu giám định 0,071 gam), tịch thu sung công: Số tiền 400.000 đồng của Đinh Văn N hưởng lợi về ma túy, Số tiền 1.500.000 đồng của Nguyễn Ngọc S hưởng lợi về ma túy, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thu của S và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thu của N (là điện thoại các bị can sử dụng mua bán ma tuý).

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11/8/2025, tại Thôn A, xã B, Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Đinh Văn N có hành vi bán trái phép 1,215 gam ma tuý Ketamine để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an xã B phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

[4]. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Đinh Văn N đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Ngọc S là kẻ khởi xướng và thực hành; bị cáo Đinh Văn N là kẻ thực hành.

[5]. Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về việc áp dụng hình phạt:

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Đinh Văn N, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức án của bị cáo S cao hơn so với bị cáo N là có căn cứ.

- Về hình phạt bổ sung:

[9]. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[10]. Thu giữ 01 túi nilong màu trắng kích thước (2 x 2)cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine có khối lượng 1,215 gam (trích mẫu giám định 0,071 gam) được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đinh Văn N, cán bộ giám định, cán bộ niêm phong, hình dấu Công an xã B (Theo bản kết luận giám định số 5224/KL-KTHS ngày 21/8/2025 của Phòng K - Công an thành phố Hà Nội). Đây là số ma túy bị cáo N mua để thực hiện hành vi phạm tội nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[11]. Thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 màu trắng gắn sim, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (niêm phong) của bị cáo Nguyễn Ngọc S và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng gắn sim, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (niêm phong) của bị cáo Đinh Văn N là điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[12]. Thu giữ số tiền 400.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng I (M) của Đinh Văn N và số tiền 1.500.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng I1 (V) của Nguyễn Ngọc S là tiền các bị cáo thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[13]. Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn N, N khai không biết nhân thân người này, khi giao ma túy người bán ma túy đeo khẩu trang, đi xe máy không gắn biển số. N chuyển khoản tiền cho người bán có số tài khoản 795128337 mở tại Ngân hàng T1 mang tên Giang A C. Cơ quan điều tra đã sao kê tài khoản trên thể hiện chủ tài khoản là Giàng A C1, sinh năm: 2006, HKTT: Thôn K, xã M, Hà Giang. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, anh C1 khai: Khoảng tháng 5/2025 đến nay đi làm công nhân tự do ở thành phố Hà Nội. Trước đó, năm 2024, anh C1 làm công nhân xây dựng tại thành phố Hải Phòng và đã bị rơi mất ví đựng toàn bộ giấy tờ cá nhân gồm cả căn cước công dân, trước khi mất căn cước công dân anh C1 chưa từng cho ai mượn căn cước công dân của bản thân. Ngày 11/8/2025, anh C1 làm việc bốc vác vật liệu xây dựng ở phường H, thành phố Hà Nội. Qua biên bản xét nghiệm ngày 22/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra xét nghiệm nước tiểu đối với Giàng A C1, kết quả xét nghiệm âm tính. Anh C1 không quen biết với người tên Đinh Văn N và không mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không có cơ sở để điều tra làm rõ đối tượng bán ma túy cho N.

[14]. Đối với đối tượng đặt mua ma túy của S và N, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã sao kê tài khoản ngân hàng xác định là Vũ Gia H2, sinh năm: 2002, HKTT: Tổ B, phường L, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, H2 khai: Khoảng chiều tối ngày 11/8/2025 khi H2 đang ngồi quán nước ở KĐT V, xã G, Hà Nội thì có 01 người con gái có nhờ H2 chuyển hộ số tiền 2.300.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng V số 9339682590. H2 đồng ý chuyển thì người này đưa tiền mặt cho H2 và đọc số tài khoản Ngân hàng trên để nhờ H2 chuyển tiền. Xét nghiệm nước tiểu của H2 cho kết quả âm tính với ma túy. S khai gặp H2 vì đi uống rượu cùng nhau, S không nhớ mặt và không nhận dạng được H2. Quá trình điều tra xác định, Đinh Văn N mang ma túy đi giao nhưng chưa giao được ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không đặt vấn đề xử lý đối với Vũ Gia H2 là có căn cứ.

[15]. Đối với người lái xe taxi chở Đinh Văn N là anh Đặng Xuân H3, sinh năm: 1995, HKTT: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên. Quá trình điều tra thể hiện, anh H3 là người lái xe taxi chở N, anh H3 không biết việc N mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh H3 là có căn cứ.

- Về án phí:

[16]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[17]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S **41** (Bốn mươi mốt) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn N **39** (Ba mươi chín) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilong màu trắng kích thước (2 x 2)cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine có khối lượng 1,215 gam (trích mẫu giám định 0,071 gam) được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đinh Văn N, cán bộ giám định, cán bộ niêm phong, hình dấu Công an xã B (Theo bản kết luận giám định số 5224/KL-KTHS ngày 21/8/2025 của Phòng K - Công an thành phố Hà Nội).

(Hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2025).

3.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

3.2.1. Một chiếc điện thoại di động Iphone 12 màu trắng gắn sim, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (niêm phong) của bị cáo Nguyễn Ngọc S và một chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng gắn sim, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (niêm phong) của bị cáo Đinh Văn N.

(Hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2025).

3.2.2. Số tiền 400.000 đồng trong tài khoản số 0963630543 (Ngân hàng M) của Đinh Văn N và số tiền 1.500.000 đồng trong tài khoản số 9339682590 (Ngân hàng V) của Nguyễn Ngọc S.

(Hiện có tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I theo Phiếu chuyển khoản ngày 26/9/2025, mã giao dịch: FT25269159069943 của ngân hàng M - chi nhánh G1 và Phiếu hạch toán số 260925.0013.000024 ngày 26/9/2025 của ngân hàng V - chi nhánh N4).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Ngọc S và bị cáo Đinh Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Hà Nội;
- UBND xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình; UBND xã Giao Minh, tỉnh Ninh Bình (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.